

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 130/2023/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 10 năm 2023 về việc: “Ly hôn và tranh chấp nuôi con khi ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Văn T, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn P, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Chị Phạm Thị D, sinh năm 1989

HKTT: Thôn P, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Nơi ở hiện tại: Thôn T, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự. Điểm a khoản 5, khoản 5 - Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55 và các Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Văn T và chị Phạm Thị D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao cháu Phạm Thị Ngọc N, sinh ngày 21/2/2011;

cháu Phạm Hoàng S, sinh ngày 10/8/2012 và cháu Phạm Kim O, sinh ngày 16/7/2016 cho chị Phạm Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các cháu thành niên. Anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cùng chị D một cháu, một tháng là 1.500.000 đồng (*một triệu năm trăm nghìn đồng*). Tổng cộng 03 cháu là 4.500.000 đồng/ tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 11 năm 2023 cho đến khi cháu Phạm Thị Ngọc N, cháu Phạm Hoàng S và cháu Phạm Kim O thành niên đủ 18 tuổi.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày chị Phạm Thị D có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con cho đến khi thi hành án xong, anh Phạm Văn T phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2 Về tài sản chung, nợ chung: Anh Phạm Văn T và chị Phạm Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Phạm Văn T nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí thuận tình ly hôn và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Tổng cộng án phí anh Phạm Văn T phải nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên số 0001853, ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- UBND xã Yên Từ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hoa